TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 317/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 256/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Trần P, sinh năm 1985; địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H có địa chỉ cư trú ở quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số A, quyển số B do UBND Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/7/2008 và trình bày của đương sự thì ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H là vợ chồng hợp pháp. Sau thời gian chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và cách nuôi dạy, giáo dục con chung, khiến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2024. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn và không còn tình cảm với nhau nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy sự thỏa thuận của ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Trần Diễm M, sinh năm 28/02/2009, Nguyễn Trần P N, sinh ngày 29/8/2018 và Nguyễn Trần Khôi Ng, sinh ngày 17/3/2020. Hai bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Trần Diễm M và Nguyễn Trần Khôi Ng

cho bà Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Trần P sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần P N. Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi con, cấp dưỡng cho con là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, phù hợp nguyện vọng của con, nên được công nhận.

[4] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H tự thỏa thuận.

[5] Về nợ chung: Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H khai không có nợ chung.

[6] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: là 300.000 đồng do ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003599 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Trần Diễm M, sinh năm 28/02/2009 và trẻ Nguyễn Trần Khôi Ng, sinh ngày 17/3/2020 cho bà Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Giao trẻ Nguyễn Trần P N, sinh ngày 29/8/2018 cho ông Nguyễn Trần P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H do cả hai không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và P thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H tự thỏa thuận.

-Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng do ông Nguyễn Trần P và bà Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ, được cấn trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003599 ngày 24/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND X, Q.Y
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Lê Diễm Thúy